

Số: 25/2022/QĐST-DS

*Lục Ngạn, ngày 22 tháng 7 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ: Số 22 đường N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Phương T - Chức vụ: Chuyên viên tố tụng – Phòng quản lý khách hàng Doanh nghiệp Miền Bắc - Khối quản lý tái cấu trúc tài sản - Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Số căn cước công dân 024189000024 do cục Cảnh sát ĐKDL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 16/4/2021.

\* Bị đơn: Ông Ngô Văn H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần K; Địa chỉ: Tầng 2 CT3, tòa nhà The Pride, khu đô thị A, đường T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Việt H1 – Tổng Giám đốc công ty.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ và ông Ngô Văn H cùng thống nhất thỏa thuận:

(1). Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và ông Ngô Văn H cùng xác nhận đã ký kết hợp đồng tín dụng số 397A/2018/HĐCV/PVB-PGDLD ngày 28/11/2018 và 397B/2018/HĐBD/PVB-PGDLD ngày 28/11/2018.

(2). Các bên đương sự xác nhận, tính đến ngày 21/6/2022, ông Ngô Văn H còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền là: 1.328.170.129 VNĐ (Một tỷ ba trăm hai mươi tám triệu một trăm bảy mươi nghìn một trăm hai mươi chín đồng). Trong đó, nợ gốc là 1.085.000.000 VNĐ, nợ lãi là 243.170.129 VNĐ.

(3). Các bên thỏa thuận thời hạn thanh toán như sau: Chậm nhất là ngày 30/9/2022 tất toán toàn bộ khoản vay. Trong trường hợp bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Ngô Văn H không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản sau đây để thu hồi nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Tài sản 1: Tất cả các quyền tài sản thuộc sở hữu của ông Ngô Văn H (Bên thế chấp) phát sinh từ hợp đồng mua bán sàn Văn phòng thương mại số TM 5 /2018/HĐ-DTTM/NTL ký ngày 29/10/2018 giữa Bên Thế chấp và Công ty cổ phần K, gồm cả các Phụ Lục, văn bản sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng này (Sau đây gọi là Hợp đồng mua bán sàn văn phòng, cụ thể sàn văn phòng số(ký hiệu): TM5, tầng/vị trí: 1, diện tích sử dụng diện tích thương mại: 52,6m2 thuộc tòa nhà S; địa chỉ: Ngõ 91, đường Đ, quận N, thành phố Hà Nội theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 5739.2018 quyền số: 11TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/11/2018 tại Văn phòng công chứng Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tài sản 2: Tất cả các quyền tài sản thuộc sở hữu của ông Ngô Văn H (Bên thế chấp) phát sinh từ hợp đồng mua bán sàn Văn phòng thương mại số TM 1 /2018/HĐ-DTTM/NTL ký ngày 29/10/2018 giữa Bên Thế chấp và Công ty cổ phần K, gồm cả các Phụ Lục, văn bản sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng này (Sau đây gọi là Hợp đồng mua bán sàn văn phòng ), cụ thể sàn văn phòng số (ký hiệu): TM1, tầng/vị trí: tầng 1, diện tích sử dụng diện tích thương mại: 67,64m2 thuộc tòa nhà S; địa chỉ: Ngõ 91, đường Đ, quận N, thành phố Hà Nội theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 5740.2018 quyền số: 11TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/11/2018 tại Văn phòng công chứng Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ của ông Ngô Văn H thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản, các nguồn thu khác thuộc sở hữu/sử dụng của ông H để xử lý thu hồi nợ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Kể từ ngày 22/6/2022 (dương lịch) ông Ngô Văn H phải tiếp tục trả cho ngân hàng các khoản nợ lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến ngày trả hết toàn bộ khoản vay.

(4). Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 24, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Ngô Văn H phải chịu 25.923.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ 26.050.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số 0010819 ngày 18/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS Lục Ngạn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Ngọc Hà**